

**CÔNG TY TNHH ĐT TM XÂY DỰNG KIẾN TƯỜNG**  
**CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI**

**1. Tên công ty**

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH ĐT TM XÂY DỰNG KIẾN TƯỜNG

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài:

Tên công ty viết tắt:

**2. Mã số doanh nghiệp:** 1301116909

**3. Ngày thành lập:** 31/05/2022

**4. Địa chỉ trụ sở chính:**

Số 123F Võ Nguyên Giáp, Bình Thành, Xã Bình Phú, Thành phố Bến Tre, Tỉnh Bến Tre, Việt Nam

Điện thoại: 0919902419

Fax:

Email:

Website:

**5. Ngành, nghề kinh doanh:**

| STT | Tên ngành                                                                                                                                                                                              | Mã ngành                                                     |
|-----|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------|
| 1.  | Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí                                                                                                                                  | 4322                                                         |
| 2.  | Hoàn thiện công trình xây dựng                                                                                                                                                                         | 4330                                                         |
| 3.  | Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác                                                                                                                                                        | 4659                                                         |
| 4.  | Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng                                                                                                                                                | 4663                                                         |
| 5.  | Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại                                                                                                                                                           | 2592                                                         |
| 6.  | Sản xuất sản phẩm khác bằng kim loại chưa được phân vào đâu                                                                                                                                            | 2599                                                         |
| 7.  | Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển<br>chi tiết: Cho thuê máy móc thiết bị xây dựng.                                                                        | 7730                                                         |
| 8.  | Xây dựng nhà để ở                                                                                                                                                                                      | 4101(Chính)                                                  |
| 9.  | Xây dựng nhà không để ở                                                                                                                                                                                | 4102                                                         |
| 10. | Xây dựng công trình đường bộ                                                                                                                                                                           | 4212                                                         |
| 11. | Xây dựng công trình thủy                                                                                                                                                                               | 4291                                                         |
| 12. | Phá dỡ                                                                                                                                                                                                 | 4311                                                         |
| 13. | Chuẩn bị mặt bằng                                                                                                                                                                                      | 4312                                                         |
| 14. | Lắp đặt hệ thống điện                                                                                                                                                                                  | 4321                                                         |
| 15. | Ghi chú: Doanh nghiệp phải thực hiện đúng các quy định của pháp luật về đất đai, xây dựng, bảo vệ môi trường, phòng cháy chữa cháy và điều kiện kinh doanh đối với ngành nghề kinh doanh có điều kiện. | Ngành, nghề chưa khớp mã với Hệ thống ngành kinh tế Việt Nam |

**6. Vốn điều lệ:** 10.000.000.000 VNĐ

## 7. Thông tin về chủ sở hữu:

Họ và tên: \_\_\_\_\_ Giới tính: \_\_\_\_\_  
Sinh ngày: \_\_\_\_\_ Dân tộc: \_\_\_\_\_ Quốc tịch: \_\_\_\_\_  
Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: \_\_\_\_\_  
Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: \_\_\_\_\_  
Ngày cấp: \_\_\_\_\_ Nơi cấp: \_\_\_\_\_  
Địa chỉ thường trú: \_\_\_\_\_  
Địa chỉ liên lạc: \_\_\_\_\_

## 8. Người đại diện theo pháp luật:

\* Họ và tên: LÊ PHÚ THUẬN \_\_\_\_\_ Giới tính: Nam  
Chức danh: Giám đốc  
Sinh ngày: 05/10/1983 Dân tộc: Kinh Quốc tịch: Việt Nam  
Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Chứng minh nhân dân  
Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 321095876  
Ngày cấp: 17/02/2020 Nơi cấp: Công an Bến Tre  
Địa chỉ thường trú: Ấp Phú Lộc Thượng, Xã An Định, Huyện Mỏ Cày Nam, Tỉnh Bến Tre, Việt Nam  
Địa chỉ liên lạc: Ấp Phú Lộc Thượng, Xã An Định, Huyện Mỏ Cày Nam, Tỉnh Bến Tre, Việt Nam

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Tỉnh Bến Tre